TẬP ĐOÀN ĐIỆN LỰC VIỆT NAM
TỔNG CÔNG TY ĐIỆN LỰC MIỀN NAM

Số: 1228/QĐ-EVNSPC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 16 tháng 6 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Phê duyệt dự án Xây dựng mới trạm biến áp 110kV Lộc Hưng và xây dựng mới tuyến dây đấu nối trạm 110kV Lộc Hưng, 2 mạch

TỔNG GIÁM ĐỐC
TỔNG CÔNG TY ĐIỆN LỰC MIỀN NAM

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 03/2016/QH14, Luật số 35/2018/QH14, Luật số 40/2019/QH14 và Luật số 62/2020/QH14;

Căn cứ Luật Đầu tư công số 58/2024/QH15 ngày 29/11/2024;

Căn cứ Luật Điện lực số 61/2024/QH15 ngày 30/11/2024 đã được Quốc hội khóa IV thông qua tại kỳ họp thứ 8, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/02/2025;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội nghĩa Việt Nam khóa XIV kỳ họp thứ 10 thông qua ngày 17/11/2020;

Căn cứ Nghị quyết số 253/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc hội về các cơ chế, chính sách phát triển năng lượng quốc gia giai đoạn 2026 – 2030;

Căn cứ Nghị định số 105/2025/NĐ-CP ngày 15/05/2025 của Chính Phủ về việc Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ;

Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ Quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về Quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ Sửa đổi, Bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực Quản lý Nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 62/2025/NĐ-CP ngày 04/3/2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Điện lực về bảo vệ công trình điện lực và an toàn trong lĩnh vực điện lực;

Căn cứ Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31/08/2021 của Bộ Xây dựng hướng dẫn một số nội dung xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 12/2021/TT-BXD ngày 31/08/2021 của Bộ Xây dựng ban hành định mức xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 13/2021/TT-BXD ngày 31/08/2021 của Bộ Xây dựng ban hành hướng dẫn phương pháp xác định các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật và đo bóc khối lượng công trình;

Căn cứ Thông tư số 14/2023/TT-BXD ngày 29/12/2023 của Bộ Xây dựng, Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 11/2021/TT-BXD ngày 31 tháng 8 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn một số nội dung xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 36/2022/TT-BCT ngày 22/12/2022 của Bộ Công Thương ban hành bộ định mức dự toán chuyên ngành lắp đặt đường dây tải điện và lắp đặt trạm biến áp;

Căn cứ Thông tư số 05/2023/TT-BCT ngày 16/3/2023 của Bộ Công Thương về việc Ban hành Bộ định mức dự toán chuyên ngành thí nghiệm điện đường dây và trạm biến áp;

Căn cứ Thông tư số 09/2024/TT-BXD ngày 30/8/2024 của Bộ Xây dựng về việc sửa đổi, bổ sung một số định mức xây dựng ban hành tại Thông tư số 12/2021/TT-BXD;

Căn cứ Quyết định số 610/QĐ-EVNSPC ngày 31/3/2026 của Tổng công ty Điện lực miền Nam về việc ban hành tạm thời Quy trình thực hiện công tác thẩm tra, thẩm định các dự án đầu tư xây dựng lưới điện đến 220kV áp dụng trong Tổng công ty Điện lực miền Nam;

Căn cứ Quyết định số 88/QĐ-HĐTV ngày 29/5/2025 của Hội đồng thành viên Tổng công ty Điện lực miền Nam về việc Ban hành Quy định về công tác đầu tư xây dựng áp dụng trong Tổng công ty Điện lực miền Nam;

Căn cứ Quyết định số 1100/QĐ-EVN ngày 25/7/2022 của Tập đoàn Điện lực Việt Nam về việc ban hành Quy chế về công tác đầu tư xây dựng áp dụng trong Tập đoàn Điện lực Quốc gia Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 723/QĐ-EVNSPC ngày 09/5/2022 của Tổng công ty Điện lực miền Nam về việc Ban hành quy trình Thực hiện công tác quản lý dự án đầu tư xây dựng trong Tổng công ty Điện lực miền Nam;

Căn cứ Quyết định số 23/QĐ-HĐTV ngày 15/02/2026 của Hội đồng thành viên Tổng công ty Điện lực miền Nam về việc ban hành Quy định Đặc tính kỹ thuật vật tư thiết bị lưới điện trung hạ áp và 110kV áp dụng trong Tổng công ty Điện lực miền Nam;

Căn cứ Quyết định số 95/QĐ-HĐTV ngày 01/6/2025 của Hội đồng thành viên Tổng công ty Điện lực miền Nam về việc ban hành "Quy chế phân cấp quản lý giữa Hội đồng thành viên và Tổng Giám đốc trong Tổng công ty Điện lực miền Nam";

Căn cứ Quyết định số 3677/QĐ-EVNSPC ngày 26/12/2025 của Tổng công ty Điện lực miền Nam về việc Phân công nhiệm vụ, công tác của Tổng Giám đốc và các Phó Tổng Giám đốc Tổng công ty Điện lực miền Nam;

Căn cứ Quyết định số 1677/QĐ-EVNSPC ngày 01/6/2025 của Tổng công ty Điện lực miền Nam về việc Ban hành Quy chế phân cấp quản lý giữa Tổng Giám đốc và Giám đốc các đơn vị trực thuộc trong Tổng Công ty Điện lực miền Nam;

Căn cứ Quyết định số 1824/QĐ-EVNSPC ngày 17/6/2025 của Tổng công ty Điện lực miền Nam về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong "Quy chế phân cấp thẩm quyền quản lý giữa Tổng Giám đốc và Giám đốc đơn vị trực thuộc trong Tổng công ty Điện lực miền Nam" được ban hành theo Quyết định số 1677/QĐ-EVNSPC ngày 01/6/2025;

Căn cứ Quyết định 235/QĐ-HĐTV ngày 27/9/2025 của Hội đồng thành viên Tổng công ty Điện lực miền Nam về việc ban hành Quy định về công tác khảo sát, thiết kế dự án lưới điện cấp điện áp đến 220kV trong Tổng công ty Điện lực miền Nam;

Căn cứ Quyết định số 2808/QĐ-EVNSPC ngày 16/10/2024 của Tổng công ty Điện lực miền Nam về việc phê duyệt nhiệm vụ kỹ thuật và dự toán chi phí giai đoạn chuẩn bị dự án Công trình Xây dựng mới trạm biến áp 110kV Lộc Hưng và xây dựng mới tuyến dây đấu nối trạm 110kV Lộc Hưng, 2 mạch;

Căn cứ Văn bản số 3341/UBND-KTTC ngày 04/3/2026 của UBND tỉnh Tây Ninh về việc thỏa thuận vị trí trạm biến áp và đường dây đấu nối dự án "Xây dựng mới trạm biến áp 110kV Lộc Hưng và xây dựng mới tuyến dây đấu nối trạm 110kV Lộc Hưng, 2 mạch";

Căn cứ Văn bản số 1051/EVNSPC-KH ngày 31/01/2024 của Tổng công ty Điện lực miền Nam về việc giao nhiệm vụ quản lý dự án các công trình lưới điện 110kV đợt 1 năm 2024;

Căn cứ Quyết định số 3796/QĐ-EVNSPC ngày 31/12/2025 của Tổng công ty Điện lực miền Nam về việc giao kế hoạch vốn đầu tư xây dựng năm 2026 cho Ban Quản lý Dự án Điện lực miền Nam;

Căn cứ Quyết định số 1736/QĐ-TTg ngày 29/12/2023 của Thủ Tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch tỉnh Tây Ninh thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Quyết định số 2968/QĐ-UBND ngày 26/02/2026 của UBND tỉnh Tây Ninh về việc phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch tỉnh Tây Ninh thời kì 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Văn bản số 3112/EVNSPC-ĐT ngày 29/4/2026 của Tổng công ty Điện lực miền Nam về việc trình Sở Công Thương thẩm định BCNCKT đầu tư xây dựng dự án Xây dựng mới trạm biến áp 110kV Lộc Hưng và xây dựng mới tuyến dây đấu nối trạm 110kV Lộc Hưng, 2 mạch;

Căn cứ Biên bản làm việc ngày 15/5/2026 về việc kiểm tra các nội dung góp ý hồ sơ BCNCKT dự án Xây dựng mới trạm biến áp 110kV Lộc Hưng và xây dựng mới tuyến dây đấu nối trạm 110kV Lộc Hưng, 2 mạch giữa Ban QLDA Điện lực miền Nam, Công ty Cổ phần Tư vấn và Xây dựng Đông Hải và Công ty Tư vấn điện miền Nam;

Căn cứ Báo cáo thẩm tra số 180/ĐH-BCTT ngày 16/5/2026 của Công ty Cổ phần Tư vấn và Xây dựng Đông Hải về việc Báo cáo kết quả thẩm tra Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng công trình: Xây dựng mới trạm biến áp 110kV Lộc Hưng và xây dựng mới tuyến dây đấu nối trạm 110kV Lộc Hưng, 2 mạch;

Căn cứ Báo cáo thẩm tra số 181/ĐH-BCTT ngày 16/5/2026 của Công ty Cổ phần Tư vấn và Xây dựng Đông Hải về việc Báo cáo kết quả thẩm tra TMĐT công trình: Xây dựng mới trạm biến áp 110kV Lộc Hưng và xây dựng mới tuyến dây đấu nối trạm 110kV Lộc Hưng, 2 mạch;

Căn cứ Văn bản số 3524/SCT-QLNL ngày 26/5/2026 của Sở Công Thương tỉnh Tây Ninh về việc thông báo kết quả thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng dự án "Xây dựng mới trạm biến áp 110kV Lộc Hưng và xây dựng mới tuyến dây đấu nối trạm 110kV Lộc Hưng, 2 mạch";

Căn cứ Tờ trình số 5709/TTr-AĐLMN ngày 28/5/2026 của Ban Quản lý dự án Điện lực miền Nam về việc phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng dự án Xây dựng mới trạm biến áp 110kV Lộc Hưng và xây dựng mới tuyến dây đấu nối trạm 110kV Lộc Hưng, 2 mạch;

Căn cứ Văn bản số 1010/ĐT ngày 04/6/2026 của Ban Quản lý đầu tư - Tổng công ty Điện lực miền Nam về việc rà soát hiệu chỉnh hồ sơ BCNCKT-ĐTXD công trình Xây dựng mới trạm biến áp 110kV Lộc Hưng và xây dựng mới tuyến dây đấu nối trạm 110kV Lộc Hưng, 2 mạch;

Căn cứ Báo cáo thẩm tra số 242/ĐH-P1 ngày 09/6/2026 của Công ty Cổ phần Tư vấn và Xây dựng Đông Hải về việc Báo cáo kết quả thẩm tra Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng công trình: Xây dựng mới trạm biến áp 110kV Lộc Hưng và xây dựng mới tuyến dây đấu nối trạm 110kV Lộc Hưng, 2 mạch;

Căn cứ Báo cáo thẩm tra số 243/ĐH-P1 ngày 09/6/2026 của Công ty Cổ phần Tư vấn và Xây dựng Đông Hải về việc Báo cáo kết quả thẩm tra TMĐT công trình: Xây dựng mới trạm biến áp 110kV Lộc Hưng và xây dựng mới tuyến dây đấu nối trạm 110kV Lộc Hưng, 2 mạch;

Căn cứ Hồ sơ Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng công trình "Xây dựng mới trạm biến áp 110kV Lộc Hưng và xây dựng mới tuyến dây đấu nối trạm 110kV Lộc Hưng, 2 mạch" do Công ty Tư vấn Điện miền Nam hiệu chỉnh tháng 06/2026;

Căn cứ Tờ trình số 6330/TTr-AĐLMN ngày 10/6/2026 của Ban Quản lý dự án Điện lực miền Nam về việc phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng dự án Xây dựng mới trạm biến áp 110kV Lộc Hưng và xây dựng mới tuyến dây đấu nối trạm 110kV Lộc Hưng, 2 mạch;

Căn cứ Báo cáo số 1098/ĐT ngày 15/6/2026 của Ban Quản lý đầu tư - Tổng công ty Điện lực miền Nam về việc tổng hợp kết quả thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng dự án Xây dựng mới trạm biến áp 110kV Lộc Hưng và xây dựng mới tuyến dây đấu nối trạm 110kV Lộc Hưng, 2 mạch;

Theo đề nghị của Ông Trưởng Ban Quản lý đầu tư – Tổng công ty Điện lực miền Nam.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt dự án Xây dựng mới trạm biến áp 110kV Lộc Hưng và xây dựng mới tuyến dây đấu nối trạm 110kV Lộc Hưng, 2 mạch với các nội dung chủ yếu sau:

1. Tên dự án: Xây dựng mới trạm biến áp 110kV Lộc Hưng và xây dựng mới tuyến dây đấu nối trạm 110kV Lộc Hưng, 2 mạch.

2. Mã số thông tin công trình: Theo Văn bản số 3524/SCT-QLNL ngày 26/5/2026 của Sở Công Thương tỉnh Tây Ninh về việc thông báo kết quả thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng dự án Xây dựng mới trạm biến áp 110kV Lộc Hưng và xây dựng mới tuyến dây đấu nối trạm 110kV Lộc Hưng, 2 mạch.

3. Địa điểm xây dựng; hướng tuyến công trình:

3.1. Địa điểm xây dựng:

- Vị trí trạm biến áp 110kV Lộc Hưng được xây dựng tại địa bàn xã Hưng Thuận, tỉnh Tây Ninh.
- Tuyến đường dây đi trên địa phận xã Hưng Thuận, tỉnh Tây Ninh.

3.2. Hướng tuyến công trình:

a) Vị trí xây dựng trạm biến áp 110kV Lộc Hưng nằm trong khuôn viên của Công ty Cổ phần Kiến trúc Xây dựng AA Tây Ninh, thuộc xã Hưng Thuận, tỉnh Tây Ninh, cách đường ĐT 787B khoảng 60m.

b) Hướng tuyến đường dây 110kV đấu nối vào trạm:

- Điểm đầu : cột cổng 110kV trạm 220kV Phước Đông.
- Điểm cuối : cột cổng trạm 110kV Lộc Hưng xây dựng mới.
- Chiều dài tuyến : khoảng 8,9 km.
- Hướng tuyến đường dây 110kV đã lựa chọn đi trên địa phận xã Hưng Thuận, tỉnh Tây Ninh, phù hợp với quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, đảm bảo các điều kiện thuận lợi trong thi công và quản lý vận hành sau này.

4. Người Quyết định đầu tư: Tổng công ty Điện lực miền Nam.

5. Chủ đầu tư: Tổng công ty Điện lực miền Nam.

6. Tổ chức tư vấn lập Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng, tổ chức lập khảo sát xây dựng: Công ty Tư vấn điện miền Nam.

7. Loại, nhóm dự án; loại, cấp công trình chính; thời hạn sử dụng theo thiết kế của công trình chính: Dự án nhóm C, công trình năng lượng, cấp II. Thời gian sử dụng theo thiết kế khoảng 50 năm (theo Thông báo kết quả thẩm định số 3524/SCT-QLNL ngày 26/05/2026 của Sở Công Thương tỉnh Tây Ninh).

8. Mục tiêu dự án:

Công trình "Xây dựng mới trạm biến áp 110kV Lộc Hưng và xây dựng mới tuyến dây đấu nối trạm 110kV Lộc Hưng, 2 mạch" được xây dựng để đáp ứng:

- Đáp ứng mục tiêu phát triển kinh tế – xã hội, quốc phòng – an ninh của xã Hưng Thuận nói riêng và tỉnh Tây Ninh nói chung trong giai đoạn 2026–2030, tầm nhìn đến năm 2050.
- Giảm bán kính cấp điện trên lưới 22kV hiện hữu, qua đó giảm tổn thất điện năng và cải thiện chất lượng điện áp trên lưới phân phối khu vực.
- Tăng độ linh hoạt trong vận hành cũng như từng bước nâng cấp lưới điện phân phối theo tiêu chuẩn N-1 nhờ vào việc chuyển tải qua lại giữa các trạm 110/22kV trong khu vực qua các mạch vòng liên kết các xuất tuyến 22kV giữa các trạm 110kV.

9. Quy mô, chỉ tiêu kỹ thuật và giải pháp thiết kế chủ yếu:

9.1 Phần trạm biến áp 110kV:

- Kiểu trạm: nửa ngoài trời.
- Cấp điện áp: 110/22kV.
- Công suất: 2x63MVA (giai đoạn đầu lắp trước 1 máy).
- Phía 110kV trạm sử dụng thiết bị ngoài trời có sơ đồ nối điện chính được thiết kế theo sơ đồ hoàn thiện là thanh cái đơn có phân đoạn, giai đoạn này đầu tư xây dựng và trang bị thiết bị đầy đủ cho các ngăn lộ như sau:

+ 02 ngăn lộ đường dây 110kV.
+ 01 ngăn phân đoạn thanh cái 110kV.
+ 02 ngăn MBA 110kV, trong giai đoạn này lắp trước 01 ngăn MBA T2.

- Ngoài ra, trạm có dự phòng vị trí để lắp đặt cho 02 ngăn đường dây 110kV.
- Phía 22kV sử dụng tủ hợp bộ trong nhà, được thiết kế theo sơ đồ "Một hệ thống thanh cái đơn có phân đoạn" bao gồm các ngăn lộ:

+ 01 tủ máy cắt lộ tổng 22kV.
+ 01 tủ biến điện áp đo lường 22kV.

+ 01 tủ LBS dùng cho MBA tự dùng 100kVA.
+ 06 tủ máy cắt lộ ra 22kV.
+ 01 tủ máy cắt đấu nối giàn tụ bù 24kV - 6MVAr
+ 01 tủ cầu dao phân đoạn thanh cái 22kV.

a) Hệ thống điều khiển bảo vệ:

- Hệ thống điều khiển: Trang bị hệ thống điều khiển tích hợp ở mức thiết bị nhị thứ đảm bảo yêu cầu điều khiển tại chỗ và từ xa của các thiết bị đóng cắt ở 4 mức theo quy định.

- Hệ thống bảo vệ: Trang bị các bảo vệ chính, bảo vệ dự phòng cho các ngăn lộ 110kV, 22kV và các phần tử khác trong trạm theo quy định. Trang bị bộ bảo vệ so lệch thanh cái 110kV theo nguyên tắc tổng trở thấp, với quy mô đấu nối đầy đủ các ngăn lộ 110kV khi hoàn thiện sơ đồ trạm.

- Hệ thống đo lường: Sử dụng chức năng đo lường được tích hợp trong thiết bị điều khiển giao tiếp (BCU) cho các ngăn lộ 110kV và các đồng hồ đo lường đa chức năng kết nối với hệ thống SCADA.

b) Hệ thống điện tự dùng:

- Tự dùng xoay chiều 220/380VAC: Được cung cấp từ 01 máy biến áp tự dùng loại 3 pha 23+2x2,5%/0,4kV - 100kVA được đấu nối cấp nguồn từ tủ LBS (J2.3) trong phòng phân phối 24kV; 01 máy biến áp tự dùng còn lại được đấu nối cấp nguồn từ lưới điện trung thế hiện hữu bên ngoài trạm và đấu nối cấp nguồn trực tiếp đến tủ tự dùng xoay chiều (AC) trong phòng điều khiển.

- Tự dùng một chiều 110VDC: Được cung cấp từ 2 tủ chỉnh lưu loại 3 pha 4 dây 380VAC sang 110VDC, đồng thời cung cấp cho phụ tải và nạp cho 2 giàn ắc quy (Niken - Cadmium - loại kín) có dung lượng 200Ah/5h, làm việc theo chế độ nạp và phụ nạp thường xuyên.

- Trang bị cho hệ thống điện tự dùng một chiều 110VDC hệ thống giám sát chạm đất DC online và giám sát Ắc quy online.

c) Các hệ thống phụ trợ:

- Trang bị hoàn chỉnh hệ thống nối đất, chống sét: Hệ thống nối đất bằng hỗn hợp cọc và dây tạo thành mạch vòng nối đất theo dạng lưới ô vuông, bổ sung giếng tiếp địa để tăng cường khả năng tản dòng ngắn mạch và giảm điện trở nối đất. Hệ thống chống sét trực tiếp dùng các kim thu sét lắp trên đỉnh các giàn trụ sắt cột cổng và cột chiếu sáng kết hợp chống sét. Chống sét lan truyền bằng các chống sét van loại ZnO lắp đặt đầu đường dây và hai đầu MBA lực.

- Hệ thống chiếu sáng ngoài trời, trong nhà: Sử dụng đèn Led 220VAC tiết kiệm điện, đèn phòng nổ cho phòng ắc quy. Hệ thống chiếu sáng sự cố được sử dụng chính các đèn làm việc (một phần) thông qua bộ nghịch lưu, có công suất 2000VA, đảm bảo làm việc tối thiểu 02h00.

- Hệ thống điều hòa không khí: Trang bị các quạt hút, máy lạnh cho các phòng chức năng với công suất phù hợp.

- Hệ thống phòng cháy chữa cháy: Trang bị hệ thống báo cháy tự động, hệ thống chữa cháy tuân thủ theo quy định và đáp ứng yêu cầu của cơ quan PCCC địa phương.

- Hệ thống camera quan sát: Trang bị các camera loại cố định và PTZ bố trí phù hợp theo chức năng và yêu cầu giám sát, đáp ứng yêu cầu kết nối và truyền tín hiệu giám

sát về các trung tâm điều khiển. Kết nối với các đầu đọc thẻ và khóa tự động tại vị trí các cửa vào/ra trạm và phòng điều khiển chức năng để kiểm soát ra/vào trạm.

- Lắp đặt hệ thống năng lượng mặt trời trên mái nhà điều hành với công suất dự kiến 30,8kWp bao gồm hệ 56 tấm pin 550Wp.

d) Hệ thống đo ghi xa:

- Trang bị hệ thống đo ghi xa (Appmeter) kết nối về TTĐKX của Công ty Điện lực Tây Ninh thông qua mạng IT.

e) Hệ thống thông tin liên lạc, SCADA:

Quy mô phần hệ thống thông tin liên lạc gồm có:

- Trang bị 02 thiết bị Switch Distribute (Kèm đầy đủ phụ kiện, module, phần mềm cài đặt, licence) được ghép nối với nhau đáp ứng theo Quyết định số 23/QĐ-HĐTV ngày 15/02/2026 của Hội đồng thành viên để phục vụ kết nối SCADA, camera (mạng OTWAN).

- Trang bị 01 thiết bị Switch Distribute (Kèm đầy đủ phụ kiện, module, phần mềm cài đặt, licence) để phục vụ kết nối quản trị điều hành doanh nghiệp (mạng IT-WAN).

- Trang bị 01 thiết bị firewall có nhiệm vụ lọc địa chỉ IP theo các giao thức kết nối IEC 61000-6-5, IEC 61850-3, TCP/IP, ...theo Quyết định số 23/QĐ-HĐTV ngày 15/02/2026 của Hội đồng thành viên – Tổng công ty Điện lực miền Nam.

- Trang bị điện thoại IP phone để phục vụ kênh thoại hotline giữa TBA 110kV Lộc Hưng với điều phối viên tại Trung tâm điều hành SCADA EVNSPC và các cơ quan khác ngoài ngành điện.

Phần hệ thống SCADA (hệ thống điều khiển tích hợp) tại trạm:

- Trang bị 01 hệ thống điều khiển tích hợp tuân thủ theo Quyết định số 1603/QĐ-EVN ngày 18/11/2021 và Quyết định số 23/QĐ-HĐTV ngày 15/02/2026 bao gồm: 01 bộ máy tính Gateway và 01 máy tính tích hợp HMI/HIS/Engineering (bao gồm trọn bộ phần mềm) để thu thập dữ liệu SCADA cho toàn trạm.

- Thiết bị Ethernet Switch Access kết nối hệ thống máy tính và rơ le bảo vệ, BCU (IEDs) theo giao thức IEC 61850 cổng quang.

- Trang bị 01 thiết bị đồng bộ thời gian GPS clock.

- Trọn bộ phụ kiện: rơ le lệnh, rơ le trạng thái, cáp tín hiệu, điều khiển, …

- Trọn bộ bàn ghế điều khiển, máy in, ….

f) Phần xây dựng:

- Cao độ nền trạm san gạt: Cao độ nền trạm sau khi được san lấp là: +17,2m (cao độ quốc gia).

- Đường trong và ngoài trạm: Rộng 3,5-6m, kết cấu mặt đường bằng bê tông đá 1x2 dày 25cm.

- Cổng và hàng rào: Trụ cổng bằng BTCT, xây gạch ốp xung quanh, bảng tên trạm ốp alu gắn chữ nổi. Cổng trạm là loại cổng mở 02 cánh, được sơn 01 lớp sơn chống gỉ, 02 lớp sơn màu xanh đậm. Tường rào xây bằng gạch ống 4 lỗ không nung, vữa xi măng M7,5, tô trát 2 mặt vữa M7,5 dày 15mm, quét vôi 3 lớp. Móng và giằng móng bằng bê tông cốt thép B15, có bố trí khe lún. Các trụ rào bằng BTCT B15 cách nhau 4m. Khung rào song sắt bảo vệ được sơn 1 lớp chống gỉ, 2 lớp sơn dầu màu xanh.

- Móng máy biến áp: Móng bằng bê tông cốt thép đá 1x2 B15 đúc tại chỗ, móng được tính toán đảm bảo khả năng chịu lực. Xung quanh bệ móng có phần mương thu dầu về bể chứa dầu sự cố. Giai đoạn này chỉ xây dựng 01 móng máy biến áp.
- Móng MBA tự dùng 23/0,4kV bằng bê tông cốt thép đá 1x2 B15 đúc tại chỗ
- Cột xà trụ cổng: Cột cổng, xà sử dụng thép hình mạ kẽm nhúng nóng; liên kết với nhau bằng bu lông thành hệ không gian.
- Trụ đỡ thiết bị: Sử dụng thép hình mạ kẽm nhúng nóng, trụ đỡ máy cắt, biến dòng, chống sét và dao cách ly 110kV được cung cấp kèm theo thiết bị.
- Móng giàn cột cổng, móng trụ đỡ thiết bị: Móng bằng bê tông cốt thép đổ tại chỗ, cấp độ bền B15.
- Nhà điều hành: Nhà điều hành 01 tầng có diện tích 10,0x24,0m chiều cao đến trần nhà là 3,6m. Bố trí phòng phân phối, phòng điều khiển, phòng ắc quy... Kết cấu móng cột, dầm, sàn bằng bê tông cốt thép, đá 1x2, tường xây gạch không nung. Nền nhà lát gạch granit. Cửa đi và cửa sổ các loại dùng loại khung nhôm có lắp kính cường lực.
- Hệ thống mương cáp dùng loại mương có nắp đậy, thành và đáy mương bằng bê tông cốt thép, đá 1x2 đổ tại chỗ, các tấm đan đậy mương bằng bê tông cốt thép, trong mương cáp có bố trí các giá đỡ cáp bằng thép hình mạ kẽm nhúng nóng.
- Hệ thống cấp nước cho trạm: Nước trong trạm được cấp từ đường ống cấp nước của khu công nghiệp. Bố trí thêm một bồn chứa dung tích 1000 lít trên nóc buồng vệ sinh để chứa nước phục vụ nhu cầu sinh hoạt.
- Hệ thống thoát nước: Nước thải sinh hoạt được thu xuống hầm tự hoại xây ngầm dưới nhà vệ sinh. Nước thải sau khi qua hệ thống lắng, lọc của bể tự hoại sẽ thoát ra ngoài bằng ống nhựa PVC D90, nối vào hệ thống thoát nước của trạm thu về hố ga ngoài trạm và thoát tự nhiên ra khu vực xung quanh. Nước mưa và nước mặt được thoát tự nhiên ra khu vực xung quanh trạm.
- Bể dầu sự cố: Bể bằng bê tông cốt thép đổ tại chỗ.

9.2 Phần đường dây đấu nối:

Đường dây đấu nối 110kV thuộc công trình "Xây dựng mới trạm biến áp 110kV Lộc Hưng và xây dựng mới tuyến dây đấu nối trạm 110kV Lộc Hưng, 2 mạch" thuộc địa phận xã Hưng Thuận, tỉnh Tây Ninh có quy mô cụ thể như sau:

- Điện áp : 110 kV.
- Số mạch : 02 mạch.
- Điểm đầu : cột cổng 110kV trạm 220kV Phước Đông.
- Điểm cuối : cột cổng trạm 110kV Lộc Hưng xây dựng mới.
- Chiều dài : 8,9km.
- Dây dẫn : 2xACSR 240/32.
- Dây chống sét: treo 02 dây chống sét kết hợp cáp quang OPGW-70.
- Cách điện : cách điện Polymer.
- Cột : cột thép mạ kẽm 02 mạch.
- Móng : móng bê tông cốt thép đúc tại chỗ.
- Tiếp địa : hình tia kết hợp giếng nối đất.

10. Bản vẽ thiết kế cơ sở được đóng dấu xác nhận kèm theo Quyết định này: Ban Quản lý dự án Điện lực miền Nam thực hiện theo quy chế phân cấp thẩm quyền tại Quyết định số 1824/QĐ-EVNSPC ngày 17/6/2025 của Tổng công ty Điện lực miền Nam.

11. Số bước thiết kế, danh mục tiêu chuẩn chủ yếu được lựa chọn:

a) Số bước thiết kế: Thiết kế 02 bước: Thiết kế cơ sở (Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng), Thiết kế xây dựng triển khai sau Thiết kế cơ sở (Thiết kế bản vẽ thi công - dự toán).

b) Danh mục tiêu chuẩn chủ yếu được lựa chọn:

- Luật Điện lực số 61/2024/QH15 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 30/11/2024.

- Nghị định số 62/2025/NĐ-CP ngày 04/03/2025 của Chính phủ về việc quy định chi tiết thi hành Luật Điện lực về bảo vệ công trình điện lực và an toàn trong lĩnh vực điện lực.

- Thông tư số 02/2025/TT-BCT ngày 01/02/2025 của Bộ Công Thương quy định về bảo vệ công trình điện lực và an toàn trong lĩnh vực điện lực.

- Thông tư số 05/2025/TT-BCT ngày 01/02/2025 của Bộ Công Thương quy định hệ thống truyền tải điện, phân phối điện và đo đếm điện năng.

- Thông tư số 51/2025/TT-BCT ngày 11/11/2025 của Bộ Công Thương ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Kỹ thuật điện – Hệ thống lưới điện.

- Tiêu chuẩn thiết kế:

+ TCVN 4756-1989: Quy phạm nối đất và nối không thiết bị.

+ TCVN 2737-2023: Tải trọng và tác động.

+ TCVN 5574-2018: Thiết kế kết cấu bêtông và bêtông cốt thép.

+ TCVN 5575-2024: Kết cấu thép - Tiêu chuẩn thiết kế.

+ TCVN 9362-2012: Tiêu chuẩn thiết kế nền nhà và công trình

+ TCVN 9379:2012: Kết cấu xây dựng và nền - Nguyên tắc cơ bản về tính toán.

+ Tiêu chuẩn mạ kẽm 18TCN04-92.

+ TCVN 7570-2006: Cốt liệu bê tông và vữa - Yêu cầu kỹ thuật.

+ TCVN 7573-2006: Thép hình tấm cán nóng liên tục.

+ TCVN 7574-2006: Thép hình tấm cán nguội liên tục.

+ TCVN 4314-2022: Vữa xây dựng - Yêu cầu kỹ thuật.

+ TCVN 2682-2020: Ximăng poóc lăng.

+ TCVN 6260-2020: Ximăng poóc lăng hỗn hợp.

+ TCVN 4506-2012: Nước trộn bê tông và vữa - Yêu cầu kỹ thuật.

+ TCVN 9153-2012: Đất xây dựng - Phương pháp chỉnh lý kết quả thí nghiệm mẫu đất.

+ TCVN 9351-2012: Đất xây dựng - Phương pháp thí nghiệm hiện trường – Thí nghiệm xuyên tiêu chuẩn.

+ TCVN 9352-2012: Đất xây dựng - Phương pháp thí nghiệm xuyên tĩnh.

+ TCVN 4612-1988: Hệ thống tài liệu thiết kế xây dựng kết cấu bê tông cốt thép - Ký hiệu quy ước và thể hiện bản vẽ.

- Các quy định của Tập đoàn điện lực Việt Nam (EVN), Tổng công ty Điện lực miền Nam:

+ Quyết định số 1603/QĐ-EVN ngày 18/11/2021 của Tập đoàn Điện lực Việt Nam về việc Ban hành Quy định Hệ thống điều khiển trạm biến áp 500 kV, 220kV, 110kV trong Tập đoàn Điện lực quốc gia việt Nam.

+ Quyết định số 235/QĐ-HĐTV ngày 27/09/2025 của Tổng công ty Điện lực miền Nam về việc Ban hành Quy định về công tác khảo sát, thiết kế dự án lưới điện cấp điện áp đến 220kV trong Tổng công ty Điện lực miền Nam.

+ Quyết định số 23/QĐ-HĐTV ngày 15/02/2026 của Hội đồng thành viên Tổng công ty Điện lực miền Nam về việc ban hành quy định đặc tính kỹ thuật vật tư thiết bị lưới điện trung hạ áp và 110kV áp dụng trong Tổng công ty Điện lực miền Nam.

- Các quy trình, quy phạm, tiêu chuẩn quốc tế thông dụng và Nghị định hiện hành liên quan khác đến đường dây tải điện và trạm biến áp.

12. Tổng mức đầu tư xây dựng: 217.496.064.952 đồng

Trong đó:

- Chi phí bồi thường, hỗ trợ và tái định cư	:	26.178.396.007	đồng
- Chi phí xây dựng	:	91.158.624.351	đồng
- Chi phí thiết bị	:	38.032.434.155	đồng
- Chi phí quản lý dự án	:	2.417.047.258	đồng
- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng	:	8.334.973.417	đồng
- Chi phí khác	:	16.500.523.669	đồng
- Chi phí dự phòng	:	34.874.066.095	đồng

Thuế GTGT tạm tính là 10%, căn cứ vào từng thời điểm (tổ chức lựa chọn nhà thầu, ký kết và thực hiện hợp đồng) để xác định thuế GTGT theo quy định ở thời điểm thực hiện.

13. Tiến độ thực hiện dự án, thời hạn hoạt động của dự án:

a) Tiến độ thực hiện dự án: Năm 2026-2027.

b) Thời hạn hoạt động của dự án: 50 năm.

14. Nguồn vốn đầu tư và dự kiến bố trí kế hoạch vốn theo tiến độ thực hiện dự án: Vốn vay tín dụng thương mại và vốn tự có của Tổng công ty Điện lực miền Nam.

15. Hình thức tổ chức quản lý dự án được áp dụng: Chủ đầu tư trực tiếp quản lý dự án và giao Ban Quản lý dự án Điện lực miền Nam và Công ty Điện lực Tây Ninh thực hiện theo nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp**.**

16. Yêu cầu về nguồn lực, khai thác sử dụng tài nguyên (nếu có); phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư (nếu có):

16.1 Diện tích đất sử dụng:

- Diện tích chiếm đất vĩnh viễn: khoảng 10.907,37 m^2, trong đó:

+ Diện tích chiếm đất vĩnh viễn của trạm biến áp, đường ra vào trạm, taluy và trụ dừng cuối: 5.222,14 m^2.

+ Diện tích thu hồi đất phần đường dây 110kV: 5.685,23 m^2.

- Diện tích đất ảnh hưởng trong hành lang tuyến đường dây: 129.228,61 m^2.

16.2 Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư: Theo quy định hiện hành của Nhà nước và tỉnh Tây Ninh.

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

- Ban Quản lý dự án Điện lực miền Nam phối hợp với Đơn vị Tư vấn thực hiện bổ sung, hoàn thiện các hồ sơ sau theo kiến nghị của Sở Công Thương tỉnh Tây Ninh trước khi trình thẩm định, phê duyệt thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở:

+ Văn bản chấp thuận nhà đầu tư của UBND tỉnh Tây Ninh theo Nghị Quyết số 253/2025/QH15 ngày 11/12/2025 về các cơ chế, chính sách phát triển năng lượng quốc gia giai đoạn 2026 – 2030.

+ Thực hiện đăng ký môi trường với UBND xã Hưng Thuận.

- Ban Quản lý dự án Điện lực miền Nam tiếp tục phối hợp với Công ty Tư vấn điện miền Nam, Công ty Điện lực Tây Ninh, Đơn vị điều độ/quản lý vận hành, UBND tỉnh Tây Ninh, các Sở, ngành chức năng và các cơ quan có thẩm quyền để cập nhật, hoàn thiện các công tác, thủ tục sau:

+ Thỏa thuận đấu nối vào trạm biến áp 220kV Phước Đông với EVNNPT.

+ Văn bản chấp thuận đấu nối đường vào trạm của cơ quan quản lý đường bộ/cơ quan có thẩm quyền.

+ Thỏa thuận sơ đồ tổ chức thông tin, kênh truyền, datalist hệ thống SCADA với Đơn vị điều độ/quản lý vận hành.

+ Thỏa thuận chiều cao cột đường dây 110kV với cơ quan có thẩm quyền.

+ Biên bản họp/Văn bản thống nhất với Đơn vị quản lý vận hành, điều độ về phương án thi công cắt điện.

+ Hoàn thiện các thủ tục về đất đai, quy hoạch sử dụng đất, thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, giải phóng mặt bằng và các thủ tục có liên quan đến việc sử dụng đất của dự án theo quy định.

+ Các thỏa thuận chuyên ngành, văn bản pháp lý khác có liên quan, bảo đảm đủ điều kiện triển khai bước tiếp theo của dự án theo quy định.

- Ban Quản lý dự án Điện lực miền Nam phối hợp với Đơn vị tư vấn hoàn thiện hồ sơ theo nội dung thẩm định phê duyệt, thực hiện đầy đủ và theo đúng các yêu cầu tại Văn bản số 3524/SCT-QLNL ngày 26/05/2026 của Sở Công Thương tỉnh Tây Ninh, tổ chức triển khai các bước tiếp theo của công trình theo đúng trình tự và quy định hiện hành, đáp ứng tiến độ, đảm bảo phù hợp với thẩm quyền được phân cấp tại Quyết định số 88/QĐ-HĐTV ngày 29/5/2025 của Hội đồng thành viên Tổng công ty Điện lực miền Nam và Quyết định số 1677/QĐ-EVNSPC ngày 01/6/2025 và Quyết định số 1824/QĐ-EVNSPC ngày 17/06/2025 của Tổng công ty Điện lực miền Nam về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong "Quy chế phân cấp thẩm quyền quản lý giữa Tổng Giám đốc và Giám đốc đơn vị trực thuộc trong Tổng công ty Điện lực miền Nam" được ban hành theo Quyết định số 1677/QĐ-EVNSPC ngày 01/06/2025.

- Giao Giám đốc Ban Quản lý dự án Điện lực miền Nam trình Tổng công ty Điện lực miền Nam phê duyệt các nội dung theo phân cấp công tác đầu tư xây dựng hiện hành; phối hợp chặt chẽ với các Ban Tổng công ty Điện lực miền Nam để bám sát, phối hợp các Sở ngành, Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh và các đơn vị liên quan trong quá trình triển khai thực hiện Dự án.

Điều 3. Trưởng các Ban chức năng của Tổng công ty Điện lực miền Nam, Giám đốc Ban Quản lý dự án Điện lực miền Nam, Giám đốc Công ty Điện lực Tây Ninh, Giám đốc Công ty Tư vấn Điện miền Nam căn cứ chức năng nhiệm vụ thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Ban QLDA ĐLMN (06 bản giấy);
- Công ty Điện lực Tây Ninh (bản giấy);
- Công ty Tư vấn Điện miền Nam (bản giấy);
- Các Ban EVNSPC: KH, KT, TCKT, VT, AT, KHCNCĐS, QLĐT, ĐT;
- Lưu: VT, ĐT. Trí(08).

TỔNG GIÁM ĐỐC



Nguyễn Phước Đức